SỐ THỨ 1504 — NGÀY THỨ TƯ 22 MARS 1922 — DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 111 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

HANOI

	Của lấy báo tại nhà hoặc gửi đi các tỉnh trong thành phố	Gửi đi các tỉnh	Gửi đi ngoại quốc	Báo tây, Trung-Bắc và Pháp-Việt	Báo tây, Trung-Bắc và Pháp-Việt gửi đi các tỉnh	Nam-kỳ
Một năm. .	6$00	6$80	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng. . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. . .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÃN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

VỆ-SINH Ở CÁC LÀNG

Có hay không ?

— Phải ở hẳn các làng hay qua lại nhiều làng mới rõ. Không biết thiên hạ phán đoán làm sao, chớ như-mắt ta coi, thì chín làng trong mười làng, *vệ-sinh* hiện nay còn như một mớn xa xỉ vô danh vậy. Đường ngõ chật hẹp và ngập những lá rụng, rơm khô, thỉnh thoảng lại một đống phân trâu, phân bò rữt ghê-gớm. Trời mưa đường ngõ hóa ra đồng lầy, chân ngâm ở dưới rồi lại kêu cầm hàn ; mưa xong nắng liền, hơi bốc lên khó chịu rồi lại bảo cầm thử. Nhà cửa tuy gọi những năm gian, hai chái nhưng thấp có khi đụng đầu bươu trán, tối có khi ban ngày cũng chẳng khác chi ban đêm. Có lẽ bởi lúc có mặt trời tắm gội ánh sáng ngoài đồng nhiều quá mà lúc vắng mặt trời cần phải chui nủp vào nơi ấm-áp để lại chăng! Sân vườn tuy rộng rãi, nhà bếp nhà xí làm riêng khác tỉnh thành, nhưng nào gà bới, lợn sục, có mấy khi là trên mặt đất không trống thấy rác rưởi. Ăn uống kham khổ, được vài bát cơm đỏ và nửa con cá mắm là may, còn những khi nửa khoai nửa cơm, nửa cơm nửa cám, bảo lấy gì mà bổ-dưỡng cho sức khỏe ? Ấn mặc lại càng lam-lũ, có khi chỉ một bộ quần áo chỗ thì vá, chỗ thì sờn rách chưa kịp vá, không biết bao nhiêu ngày mới giặt một lần và lúc giặt thì xoay sở đâu điếm ra làm sao ? Ấy cũng trên mấy tấm phản hỏ khe, ăn xong lấy chổi phầy qua, tương đây cơm vãi, rồi lại ngả mình ; khách vừa đi khỏi, vết bã điều, đèn dầu hãy còn thì đã vội nằm lăn ra mà ngủ. Ấy cũng trong cái ao ở trước cửa, lấy nước thổi cơm, nấu canh, rồi cơm xong lại rửa bát rửa nồi, giặt dịa quần áo, tắm gội kỳ cọ, mai lại múc nước nấu canh thổi cơm được, ban đêm cái nước từ hầm trong ao không biết có mấu phép đã tiêu hóa đi chút đỉ bẩn nào chưa ? — Co-ro mấy cụ đang ngồi trong dinh móng tay dài gắt sôn sột, men rượu nồng nàn, liếng bỏ bó, miếng thịt chưa chín đỏ ngôm ngôm, quả khẩu thành tàn, không sợ gium sợ sán. Lũi-thũi hai đứa trẻ gần bờ ao, anh thì ghẻ lở đang đỏ đành em bé nó nhễ nhại khóc lóc, cái đầu chốc nhuộm quan-lục xanh lè, mà ruồi xua làm sao nó cũng cứ bay rồi lại đậu. . . Quan thầy thuốc có đến chẳng đậu thì rủ nhau chạy trốn. Bệnh ngặng đương thượng hành hạ hiệu thì mau đi chập-cheng cúng vái, dùng tàn hương nước lã hơn là thuốc thang chạy chữa.

Ấy cái tình hình của nhiều nơi trong nhiều làng đại để còn như thế. Phỏng ta có dám nói rằng đã có vệ sinh hay chưa ? Khó thực! Vệ-sinh cứ lý thuyết thực dễ, kịp đến thi-hành rất là khó vậy. Khó về đường lý tài cần eo-hẹp, cửa chưa cao, nhà chưa rộng, đồ ăn đồ mặc chưa ngon lành tốt đẹp, vệ-sinh muốn có cũng chưa có được ! Khó vì trình-độ kém cỏi, cái đời còn luộm thuộm « đến đâu hay đó », « xong việc thì thôi » ; học vấn chỉ riêng chuộng một mặt đạo-đức mà sao nhãng hẳn thể-dục, tập tục còn đám đuôi trong các mối dị đoan mê-tín hơn là thí nghiệm suy cầu lấy chân-lý rõ rệt, cái trình độ còn như thế, thì vệ sinh bảo làm sao cho nên việc được ! — Ta chẳng nói gì nên việc, chỉ một lý-luận dễ cũng còn nhiều người chưa lý-hội vệ-sinh là cái gì, vệ-sinh có ích làm sao. Nên ta thiết tưởng muốn cho vệ sinh ở chốn thôn quê thực hành được mỗi ngày một rộng ra, công việc còn phải lâu năm và bộn bề nhiều lắm.

Trong khi Chính-phủ hết sức tìm cách thiết lập và tăng bội những chế-độ, những sự-nghiệp thuộc về các công-cuộc gọi là *bần dân cứu trợ* (assistance publique) để phòng-bị cho sức khỏe chung của mọi người, thì chính dân-gian phải đem trí mà học tập, theo đòi tư-cách ăn ở, tắm giặt, cho chí cách làm-lụng chơi-bời, nghĩa là mọi cái thiết ngay đến thân hay bao bọc ngoài thân để có giữ lấy vệ-sinh riêng cho từng nhà, từng người. Trong khi ông làng đi lùng khắp xóm này thôn khác để chùng đậu, chữa mắt, nhân nhủ một vài điều can thiệp đến sức khỏe cho ai này cùng thấu lý, thì ông giáo ở nhà trường lấy những nguyên-lý tối cần về vệ sinh mà giảng giải cho học-trò ghi nhớ, đã làm được thì tất cũng biết làm cho chính mình và cho cả nhà nữa. Chính-phủ lưu tâm, dân gian dốc trí, ông làng hết sức, ông giáo hết lòng, bao nhiêu sự nỗ lực cùng kết nhau cùng đi, cứ theo đuổi luôn mãi, thì lo chi mà ươn-huệ của thuật vệ-sinh không một ngày nhuần thấm bết các nơi ngõ hẻm hang cùng, làm cho sự sinh-hoạt của nhân dân ta có bao nhiêu phần mong nhờ vào đấy vậy.

Vệ sinh ! Vệ-sinh ! Vệ sinh riêng ! Vệ-sinh chung ! lý-thuyết vệ sinh, thực hành vệ-sinh, khuyên nhủ vệ-sinh, theo đòi vệ sinh, làm sách, làm báo, chuyên trị về vệ-sinh. Ấy một sự giun sợ sán. Lũi-thũi hai bao ! Ư còn gì quan hệ cho bằng cái thuốc « bảo tồn sinh mệnh », hột tri sức khỏe cho người ta nữa !

N. O. N.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 29 Mars 1922

Tại Thủ-dân nghị-viện

Thủ-dân nghị-viện đã bàn đến lời chất-vấn về việc thanh toán các tài sản của người Đức tại xứ Congo.

Quan Sarraut có nói sau này đặt cuộc điều-tra về việc ấy, nếu xét ra có ai đáng trách cứ thì sẽ thi-hành mọi phương sách trừng trị cho thỏa nghị. Nghị-viện bèn đồng thanh ưng chuẩn lời quan Sarraut.

Quốc trái Đại pháp : 58,00. — 78,95. — 63.60. — 64,25. — 92,75

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 21 Mars 1922

(Tiếp theo)

Tin ở Hoa-kỳ

Báo *Chicago Tribune* có đăng tin rằng ở Hoa-kỳ thấy nhiều giấy gửi đi mọi nơi quyên tiền để giúp vào việc trù tính sự lập hai quận Alsace Lorraine làm một cộng-hòa dân quốc. Giấy thơ có đề ở bên mấy chữ sau này : « Hội-đồng bành chánh của Cộng-hòa dân-quốc Alsace Lorraines. Thư ấy có hai người ký một là Muth thư ký, hai là Baden thủ-quỹ.

Bordeaux ngày 22 Mars 1922

(Vô-tuyến điện ngày 22 vì trong không-trung nào-động nên ở Hanoi không nhận được, chỉ nhận được thị giả quốc-trái Đại pháp mà thôi)

Quốc-trái Đại-pháp : 3 %. 58,22. — 4 %. 1918 64,25. — 5 %. 78 95. — 5 %. 1920 94,75. — 6 %. 1920 91.

Cái nguyên-động-lực làm cho văn-minh tiến-bộ

Chúng ta thử xem đi xét lại cái văn-minh đời nay về các phương-diện có phải tự nhiên khi không mà thành ra ngay được cái thế-giới trang hoàng tốt đẹp như thế hay sao ? thực là nhờ có cái sức loài-người gây dựng bồi đắp lần lần mà mỗi ngày mỗi tiến lên vậy ; mà cái sức loài-người tức là cái sức hoạt động rất cao thượng của nào tùy loài người ; cái sức ấy biểu hiện ra trăm nghìn thứ khác nhau, cái nào cũng có giúp cho cuộc văn minh tiến-bộ mà chưa rõ được nên cái nào là hữu lực hơn cả : đó là một cái vấn-đề trải bao nhiêu nhà học-giả xưa nay bàn luận rất mà chưa giải quyết xong.

Quyển sách «Xã-hội tiến-hóa luận» của ông Kidd là một nhà xã hội học có tiếng ở nước Anh về thế-kỷ thứ hai mươi ; trong ấy nói cái trọng-lực cần bản làm cho xã-hội phát đạt, văn minh mỗi ngày mỗi thêm tiến bộ tức là cái cảm tình ái tha thuộc về luân-lý và thuộc về tôn-giáo ; tri-lực loài người ta tuy có sẵn sinh được khoa-học, chẳng hưng được nông-nghiệp, công-nghệ, khiến cho sự nhu-yếu của loài người được sung túc dư dụ, coi bề ngoài tựa hồ có công với xã hội lắm ; nhưng xét cho cùng chưa phải là cái nguyên động lực văn-minh ; trong thế giới số-đi văn-minh được là vì người ta có cái cảm tình ái-tha, nên trong lịch-sử loài-người, những giai cấp đặc-quyền mới chịu nhượng bộ dần dần, nó lệ mới được giải-phóng, giáo dục mới được phổ cập, chức nghiệp mới được tự do, người ta được có cái cơ hội bình-đẳng, mà ai nấy đều phát triển hết cái bản-năng của mình, loài người nhờ thế mới có tri-lực : vậy thì cái cảm tình ái-tha thực là cái nguồn gốc tri lực, mà chính nó là cái nguyên-động-lực văn-minh đấy.

Ông Buckle là một nhà lịch-sử-học có tiếng ở nước Anh, xét cái vấn-đề ấy lại trái hẳn với cái ý-kiến ông Kidd ; trong bộ văn-minh sử nước Anh của ông, ý ông cho là đạo đức, tôn - giáo, văn-học, chính trị đều không phải là trợ-lực cho văn-minh tiến bộ, chỉ có tri-lực là nguyên động lực văn-minh mà thôi ; tri-lực có tăng tiến, khoa học có phát quật, thì văn-minh trong thế-giới mới trưởng thành được.

Hai cái ý-kiến khác nhau như thế; nay chúng ta thử bình tâm mà xét thì thấy hai thuyết ấy đều không khỏi thiên-lệch cả. Cứ lấy cách sinh hoạt của từng người mà nói, người ta ai cũng có hai cái sinh-mệnh : một cái sinh mệnh thuộc về nhục-thể, một cái sinh mệnh thuộc về tinh-thần ; phải nhục-thể với tinh-thần cùng được khoái lạc thì mới là thật khoái lạc, góp nhiều người thành xã-hội, cũng phải vật chất với tinh thần cùng phát đạt thì mới là thật văn-minh. Loài người nhờ có cảm-tình ái tha, mà những sự-nghiệp văn-minh về đường tinh thần được mỗi ngày mỗi thêm phát đạt ; lại có tri-lực mà những sự nghiệp văn-minh về đường vật chất cũng mỗi ngày mỗi thêm phát đạt. Ông Croce là nhà triết học ở Ý-đại lợi có nói rằng : « Cứ thực mà nói cũng không có thể phân-biệt chỉ được từng người, bảo người nào là người sở-trường về tư tưởng, người nào là người sở-trường về động tác và cho người nào là hoàn người nào được. Xã hội là một cái trường có cộng đồng hoạt động ; người nào cũng có hoạt động, thì người nào cũng có giúp vào cuộc văn minh tiến bộ của xã hội ; bảo văn-minh tiến bộ nhờ đạo đức hay là nhờ trí lực nhờ triết học, tôn giáo hay là nhờ khoa học nghệ thuật đều là cái nghị luận thiên lệch cả. Văn minh khác nào như cái sông lớn, góp bao nhiêu giòng nước chảy vào, chảy mãi không ngớt, mà lượng nước càng thêm rộng mãi ra; cho nên nhân thời đại tiến hành, mà cái nguồn sinh văn minh càng thêm phiền tạp, nay nên lấy một cái nguồn suối nào mà chỉ là nước con sông lớn tự đó ra cả, thật không đúng với sự thực chút nào »

Nói cho phải, văn minh tiến bộ quả là công người, mà cũng người phải gồm cả đạo đức và trí lực; hai cái ấy đều không thể thiếu được vậy.

L.

Cơ khí giúp luân-lý

Cơ đến ngày nay, dễ thường người đời cũng vẫn chăm chú về một phương diện khoa cơ khí-học chỉ được cái nghề giúp cho đường thực-nghiệp đường kinh-tế được thịnh trị, làm cho xã-hội được giàu-thịnh, thế giới được văn-minh ; cũng có người lại đổ tội cho rằng : vì cớ cách-trí cơ-khí cho nên thế-giới chỉ chuyên-chú về đường vật-chất văn-minh, mới gây ra sự chiến-tranh rút sầu-thảm gớm-ghê như cuộc đâu bể vừa rồi. Nhưng phải biết rằng : cái thảm-trạng đó là thuộc về những trường hợp đặc-biệt, bởi các khoa-học về tinh-thần không đủ thế lực mà trừng-trị nổi, hoặc gặp vào những trường-hợp thống-thường, bởi mọi đường kinh-tế, chính-trị không được ôn-kiện mà cách-trí phải đứng ra trừng trị thay.

Đến như cách-trí cơ-khí trực-tiếp giúp bản luân-lý thì có lẽ không ai ngờ đến. Hãy xin thuật một câu chuyện có thú vị này thì đủ biết :

Ngày nay ta đọc truyện Kiều, ngẫm thấy cái bình ảnh thân-thế cô Kiều, cái tình-cảnh xã-hội lúc bấy giờ, mà ta nửa cảm, nửa sợ, nửa giận, nửa thương, ngán nỗi cho ai mang lấy cái gánh nặng bẽn sắc bẽn tài làm chi, mà bỗng không gặp ra cái phòng-trào tân nhà nát cửa, lia bỏ thân nhàn ; tạo ra một xã hội đủ cả các hạng người, rồi lại ra tay xóa đi hầu hết ; sắc tài thật là hại kẻ tội-nhân ! Nhưng mà đương thời bấy giờ giá thử đã có cơ-khí tài tình như ngày nay, thì có đâu đến nỗi thế ấy. Ở đã vị thắng bàn tơ chết giấm mà bị những phường tham-lam những-nhiễu vơ vét hết sạch sành-sanh, thì giá như ngày nay, trong khi khẩn tờ tạm lĩnh Vương-ông về nhà, với lên Bắc-kinh viết mọt bức điện-tín gửi sang Liêu-dương cho chàng Kim-trọng rằng :

« Chàng Kim-Trọng,

« Xin kíp đem ba trăm (300) lạng « bạc, thuê một chiếc ô-tô cực nhanh, « sang bên này có việc nguy cấp ; nếu « bận lắm không sang được, thì lập « tức gửi ngân-phiếu cho.

« Ký tên : Thúy-Kiều ».

Nếu khất được dải bạn ra thì viết một bức thư, kể hết mọi nỗi, đại để như thế này, gửi sang cho hẳn, thì hẳn ta lại không quẳng-cuống lên mà lồng sang ngay cho kẻ.

« Ở Bắc-kinh, ngày... tháng... năm Gia-tĩnh thứ ..

Chàng Kim-Trọng yêu dấu của tôi ơi ! Hồng đâu sẩm sét ngang đầu, mà thành ra bắc nam đôi ngả, đông tây cách vời, thì lòng nào lấy thế làm nữa, còn nửa nữa, ngay chiều hôm ấy, bỗng thành lẻ nỗi, lấy thế là cân. Số là có thằng bán tơ khốn nạn kia, nó xúng cho ông nhà tôi việc gì không biết, mà sai nha về vơ vét hết nhẵn cơ-đồ ; lại bắt ông nhà và cậu Vương nó giam cầm tra khảo, hễ nấy ra ba trăm lạng bạc mới tha, mà trong nhà bấy giờ bị lũ ruồi xanh phương sâu mọt nó đục khoét, không còn lấy mấy chục đồng xu. Nay tôi với chàng cùng nhau trót gieo lời nặng, thì hai người cũng như một, mà con mối quanh mối nơi, tưởng chẳng nói lắm chàng cũng vì ai, là vì cả thân-thích rượt già nhà ai, mà cứu giúp những lúc thế này. Iấm lòng trọng nghĩa khinh tài, trời-cơn rộng, đất còn dai, còn vùng trăng bạc, còn lời nguyện xưa, thân lấy sẽ đem làm quả cho chàng mai-hậu ; bằng không được như ý nỗi-nầu, thì thân nay sẽ phải đem ra đấu giá như một thứ đồ vật vô tình, đã lấy đồng tiền làm lão, thì dù những giống tanh hôi mà lắm bạc nhiều vàng cũng được mo may vào cái phẩm tiên nay, chẳng bao lâu nó sẽ thà đi như là cợp thả lựa vậy. Chao ôi ! nếu mà tình thế xoay ra như vậy, thì từ nay mà đi, trong chốn Bắc-kinh nay không bao giờ thấy phảng phất có bóng Ái-Kiều nay nữa, mà mấy lời chân thật nay sẽ thành mấy lời tuyệt-bút giã chàng một chút sau cùng ! Nói tóm lại, nếu quả..... ngày mà chàng không gửi hoặc không để cái số bạc ấy sang cho, thì sau này dù chàng có đem đến ba trăm lạng vàng đi nữa cũng không chuộc lại cái bóng người cũ của chàng nầy, cơ hoa sau này cũng xuống suối vàng rồi gặp, nhưng bỉ ky giờ cơ lẽ tôi đây cũng không dám nhìn thẳng mặt chàng thêm thẹn ! . . . tình dài giấy vắn, kính chúc bình an kuang cát.

Tuấy-Kiều ».

Nào, xem bác Kim-Trọng ta lại chẳng điên lên đâm hồ ngay sang chờ kẻ nên bạc đâm toạc tờ giấy, tội nào mà không xong phắt. Nào cần gì mà đến nỗi bỏ cha bỏ mẹ, bỏ chồng bỏ con, đi gieo ngọc ở song Tiêu, vui xương nơi đất khach ? Nhưng xét ra nhà người chẳng qua là phạm một cái tội ác nhất đời mà phải đọa-đầy đến thế, chớ dùng đồ oan cho tài sắc, xem cao ? Cái hiếu của nhà người thật là cái hiếu trẻ con, cái hiếu vật chất, không biết tình xa ; thế ngộ vì người mà ông vất vả, ba thở than, gieo dầu vào tường gạch, tế quá tay ra, thì thật là người phạm tội sát thân đó ; không những thế, ông bà nhà người đầu được song toàn, nhưng sống sầu sống tủi, đau đớn linh-hồn như thế trong tòn-giáo cho rằng : siêu-tịch còn hơn. Sau nữa người còn làm bại chàng Kim, tuy để thân kim-mã ngọc-đường, mà vì sự thương xót nhớ nhung, nhỏ ra buồn hơn chẳng cần, có khi quên cả bổn-phận làm quan, dân đen cũng không được tí tì gì, người lại là kẻ thù của xã-hội nữa, biết không ? Những nền cách-trí chính-trị đều được hoàn-toàn như bây giờ thì có lẽ đời nào cũng mất cái thú ngâm vịnh một thế vẫn hay như quyền Kiều nầy. Cau gì mà tiếc ?

(Còn nữa)

Nam-cô : Trần-duy-Nhất.

LỜI ĐÀN BÀ

Phá đỗ thành sầu

Em ở chốn nhà-quê là nơi hẹp-hòi cục kịch, ngoài cái tờ báo không còn có cái chi là để cho em được thêm trí thức, rộng kiến-văn ra đôi chút. Nên khi tiếp được tờ báo không còn gì qui cho bằng. Từ đầu đến cuối, miệng đọc bụng suy, không có một bài nào là em bỏ qua, mà nhất là các bài văn của nữ-giới ta, thì em lại thích đọc lắm. Chỉ mong các bà chị có điều kiến văn chi mới lị hầu có bổ ích cho em chăng. Nhưng, lạ quá ! mà đáng ngạc ngẫu quá ! những bài nghị luận chính đáng thì ít lắm, còn ra phần nhiều là những bài thuộc về lối văn chơi đùa, có một điều em lấy làm lo nghĩ cho cái tiền đồ của nữ-giới vì nhiều bài nói ra toàn những giọng sầu *rằng bao tài thua, rằng bao nhiêu, rằng nghe ra ngán đáng mười cay thế nào.* Dương lúc văn-chương nữ-giới mới xuất hiện ra đời, mà lại nẫy ngay ra những cái mầm chẳng lành như vậy, thì cái kết quả mai hận mong gì cho được tốt tươi.

Nói rằng sầu thì người không phải gỗ đá tất phải có tình, có tình tất có cảm có cảm tất có sầu, vì thế thái điên đảo mà sầu, vì nhân-tình phiền phức mà sầu, thì sầu không phải là điều không hay, ấy cái ích trong những lúc cái sầu đó mà ta tìm ra được cái cuộc đời rất thanh tao, ngõ ra được cái chân lý rất huyền diệu, thì cái sầu đó đáng nên trọng, đáng làm cái chuông cảnh tỉnh cho những kẻ mê mệt trên con đường trần-lụy, sầu như vậy chẳng qui lắm ru ?

Vậy nay dám hỏi cái sầu của phần nhiều người trong nữ-giới đã phô diễn nên văn chương đó, vì đâu mà sầu ? Cái sầu đó ra thế nào ? hẳn người thức-giả có lòng nghĩ đến thế-đạo nhân-tâm phải chăng mấy nghìn rằng về cái sầu đó vậy.

Sầu về cảnh-ngộ chăng ? — Thị trong các nhà nữ-sĩ ấy ơn cha mẹ, quản rộng áo dài, cấp sách đi học, cái vinh hạnh đó đi người đã được thế. Thì còn thiếu chi mà sầu ?

Sầu về thói đời chăng ? — Thì ngày nay nam nữ đã bình-quyền không phải thúc phọc như các người đời xưa nữa. Tui ức tối chi mà sầu ?

Sầu về duyên phận chăng ? — Thì mặng mọc có lứa, hoa nở có thì, sự nhân duyên phải đến đúng thời vực, và lại còn phải học cho đủ tư-cách thiết-yếu trong một đời mình, là cái

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

CỦA

Ông NGUYỄN-ĐỖ MỤC dịch thuật

Dày 466 trang. — Giá bán 0$60 một quyển

Tiền cước gởi là 0$20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng

Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây bằng bạc quyền

« ÁI AI HEN NGỌC THỀ VÀNG »

Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết !

Do Văn [illegible] Hướng Chiếu Đặng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

tư-cách làm vợ làm mẹ rồi nhiên hậu mới nói đến sự đó được. Thì vội chi mà gấp.

Nhưng em xem các bài vẫn bài thi nói : « *Bỏ sinh ra phận thơ đào, Mối duyên nào biết trao vào tay ai* » Bài thì nói : « *Trăm năm tính cuộc vuông tròn sẵn, chút phận mơn sa dễ đã lượng* » Lại có bài nói : « *Gió xuân thổi đưa cành mai, buồng không lạnh lẽo biết ai bạn cùng* » Thôi, chẳng kể chi ra đây cho lắm đại khái cũng một cái giọng như thế cả. Như vậy thì ra cái mối sầu của các người đó đều vì duyên phận mà sầu cả. Ôi ! Làm thân con gái lại không nhớ đến cái bản phận của mình trong khi còn phong hoa khép nhị phải nên như thế nào ra ? Tất ta phải nghĩ rằng khi còn ở nhà thờ cha mẹ cho phải đạo làm con, ta phải học làm sao, lo làm sao cho nên một cái tư cách là người thục-nữ, để phòng khi cập thì xuất-giá, thờ chồng cho xứng bậc là hiền-thê, nuôi con cho đáng giá là từ-mẫu. Nếu không đủ được những cái tư-cách ấy thì cái thân thế sẽ phải đơn-nên đê-mạt thì cái sầu đó mới cay chua. Những cái điều thiết-yếu của bản phận chẳng lo nghĩ, lại lo nghĩ những điều vẩn vơ, ấy rõ sầu hão, sầu một cách đáng khinh bỉ vậy. Lạ thay ! Cái sầu đó thực là một cái bệnh truyền nhiễm, một kẻ sầu, trăm nghìn kẻ bắt chiếc mà sầu, đua nhau xây đắp một cái thành sầu có lẽ cao dài như cái *Vạn lý trường thành* của vua Tần Thủy hoàng kia rồi vậy, nghĩ có ghê sợ không ! Thành sầu ấy thực làm ngăn trở cho cái tiến-độ của nữ giới ta một cách rất sâu độc. Vậy dám xin ai đó vạn mau thiu ngọ phá đổ cái thành sầu ấy đi, thì sự học của nữ-giới mình mới mong có cơ tiến-bộ được.

Thôn nữ Lương-thị-Hiền

Dư luận Nam-kỳ

NÊN CÓ THÊM NHÀ BẢO SẢN

Cốt-yếu của vấn-đề bảo-tồn nhân-loại

(tiếp theo)

Kỳ trước đã bàn về sự cần phải có thêm nhà bảo-sản vì chẳng vậy thời hạng người nghèo khổ kia phải khốn nỗi quẫn bách đồng tiền mà không thể vào nhà sản được. Mong tờ báo thời chính là một sự thiết cho dân-sự tụ. Tôi viết bài này, cốt tả thấy dân-sự Cần thơ thời đông, nhà bảo-sản của nhà-nước hẳng mở rộng thêm nữa mà tựa như chưa đủ cho những kẻ nghèo. vậy nên ngỏ ý cùng các vị phú-hào phú bộ, hoặc người dư dả chút ít, xin tưởng đến tình đồng-loại bỏ ra một số tiền ít nhiều tùy hỉ hầu cất thêm nhà bảo-sản, để trợ ích cho nhau.

Cất nhà bảo-sản ! bao nhiêu trí não của người có máu thương đời chắc không sao là vơ vẩn ở bên đề mục ấy. Thật, đó là một việc phúc-đức quí hóa không biết ngần nào, tựa như không còn việc phúc đức nào quí-hóa hơn nữa. Nói đến điều bỏ tiền ra quyên vào việc phúc đức ấy, chắc người mình phần nhiều giàu có dư dả thì, nhưng không mấy người cầu vọng trông đến. Đồng tiền ta hay tiện phí ở những lối vô bổ cho của ta, không những vô bổ mà lại có hại chung cho xã-hội, nào là bài bạc, xe ngựa, nào là rượu trà hoa nguyệt. bằng ngày đỏ ra chẳng biết bao nhiêu, thêm chi tăng gia hại sản, như thế khổ thân cũng vẫn xem là một việc thường.

Mà nhắc đến cái vấn-đề : « người cùng nòi giống phải yêu nhau » thời lựa bỏ như nước lã. Thế-nào gọi là yêu nhau ? nếu nay cứ nói yêu nhau, mai cứ nói yêu nhau, thì chẳng bỏa ra câu chuyện viển-vông lắm ư ? chẳng bỏa ra lời truyền hoi của miệng ở đời hễ dám liệu ư ? — thế vậy, vẫn-đề yêu nhau ngày nay để phải là cơ-hội thực-hành ngay, chẳng còn nên lấy làm một lời nói chầy chuốt nữa. Yêu nhau tức là người giàu phải giúp cho kẻ nghèo, người mạnh phải giúp cho kẻ yếu, mà thế mới gọi là giúp nhau ? thế nào gọi là đỡ nhau ? Nay đã bàn về nỗi khốn khó của hạng người thai nghén, không thể sao sinh sẵn ở dưỡng-đường được, vậy nên có thêm nhà bảo sẵ riêng để thì cho họ, mà muốn có thêm nhà bảo-sản riêng, tất phải cậy đến đồng tiền.

Xứ Cần thơ ta vẫn đắc-danh là kinh đô ở miền Hậu giang này sự giàu có phồn-thịnh thật đã tỏ ra như gương, vậy ai là người có chí thương đời biết trong tình nhân-loại, nên đỏm dương ra, xin phép quan trên lấy quyền tiền để lập cuộc phúc-thiện ấy. Việc muốn cho thành-tựu chắc không phải khó, duy có khó bao-chăng là do ở sự có người chủ trương, hay thiếu người chủ-trương đó mà thôi.

Cách mấy tháng trước, có lời nghị-định của quan Thống-đốc Nam-kỳ truyền-bố rằng : các cô mụ có cấp bằng, đã đẻ cho người mà đứa trẻ được bình an, thời sẽ được phần thưởng tùy theo số tháng của đứa trẻ. Đó cũng là một cách nong chỉ cho các cô mụ, để thì-hành hết cái nghĩa vụ mình. Các cô mụ đã có cấp bằng mà nhà nước còn e nỗi không sốt sắng, đãi dọc để có hại mang trẻ thay, huống nữa là hạng dân ba nghèo khổ còn là giao mạng trẻ cho các người mụ quê dối kia, thời sự thiệt hại còn biết đến chừng nào ?

Vậy các nhà hảo phú nên nghĩ sao ? các vị có mấu nóng vì xã-hội ngỡ sao ?

Ngày nay các quan lương-y bổn quốc cũng nhiều mà các cô mụ có cấp bằng hẳng hỏi hằng tăng số lên mãi, vậy tưởng nếu có đủ số tiền cất được nhà bảo-sản rồng, thời chẳng lo gì là nhà-nước chẳng rộng lòng yêu mà bổ người vào giúp. Ở vào buổi đời này, mọi người ai cũng phải có cái bụng thân-ái nhau đứng chân tình đồng-loại, phải ai tai nấy, miễn cho mình giàu có, ấn no lo tới thời thôi, ngoài ra ai khổ hại mặc ai, ai có phúc đăng ai phẫn, ai vô phúc thời riêng gánh lấy. Xã-hội nào mà vì cái chủ-nghĩa ấy, là tất có nguy lắm, phải biết nâu vừa giúp cho nhau, mà vừa giúp nhau chẳng chỉ của hơn là cất thêm nhà bảo sản, đó là cái vấn đề bảo tồn nhân-loại vậy.

(*A. B.*)

T. Q. Tiên.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các người mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các người thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc tên quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Cuộc công-thái Đông-pháp

Ngày thứ mười sáu là ngày cuối cùng (2) Mars)

Tại Nam-kỳ

Số người mua trái phiếu	3.220
Số trái-phiếu đã bán..	19 505
Số tiền đã thu được....	1.005.250p.
Những số thu trước....	4.384 800p.
Cộng là	5.340 050p.

Tại Bắc-kỳ

Số người mua trái phiếu	158
Số trái-phiếu đã bán...	3.407
Số tiền thu được.....	170.350p.
Những số thu trước..	2.339 550p.
Cộng là	2.509.900p.

Tại Trung-kỳ

Số người mua trái phiếu	222
Số trái-phiếu đã bán..	505
Số tiền thu được	25.250p.
Những số thu trước....	1.214.600p.
Cộng là.	1 239.850p

Tại Cao-mên

Số người mua trái-phiếu.	936
Số trái phiếu đã bán . .	1.481
Số tiền thu được .	74 050 p
Những số thu trước.	844.300 p.
Cộng là . .	918.350 p

Tại Ai-lao

Số người mua trái phiếu.	161
Số trái phiếu đã bán.....	207
Số tiền thu được.....	10.350p.
Những số thu trước.....	80.050p.
Cộng là	90 400p

Tại Quảng-châu loan

Số người mua trái phiếu.	15
Số trái-phiếu đã bán . .	17
Số tiền thu được. . .	85 p.
Những số thu trước . . .	44.950p.
Cộng là	45.800p.

Nếu không phải số nào lắm thì cái số tiền thu của xứ Đông-pháp với hạt Quảng-châu loan tổng cộng được là 10.144.850 đồng.

Cộng với ba số con nữa của các chi-điếm nhà ngân-hàng Đông pháp thu tại Bangkok Quảng-đông, Pondichéry thì được là 10.152 750 *mười triệu, mười lăm vạn, hai nghìn bảy trăm năm mươi đồng*, quá cái số của nhà nước vay là 3 972.750 đồng.

Vì nhà cuộc công-thái cứ mở đến 31 ngày 25 thì chắc là được gấp đôi hoặc qua đôi.

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *André Lebon* sẽ tới Haiphong hồi 1 giờ sáng hôm thứ bảy. Tàu sẽ đỗ ở bến Haiphong.

Tàu *Dalny* đã tới Saigon ngày 21 Mars.

Cuộc công-thái Đông-pháp. — Quan Toàn-quyền rất lấy làm bằng lòng về công việc của các viên chức các sở Công-khố, Bưu-điện và Ngân hàng trong cuộc công thái này. Ngài lấy làm đợi khen vì các viên chức này đã tỉnh bỏ được những lẻ lỗi phiền phức mà lấy tinh thuần-hòa thế vào. Cuộc công thái tuy nay đã viên mãn rồi, song lại khiến cho các viên chức phải bận thêm tí nữa là tất cả có 120.000 cái trái phiếu, mà làm thế nào phân phát cho các người mua hết những 200.000 cái.

Như vậy phải rất bới một phần số người mua trái phiếu đi và hoàn tiền lại. Quan Toàn quyền vẫn biết rằng ngài có thể trông cậy vào cái trí nhẫn cần của các viên chức Công khố Bưu-điện và Ngân-hàng, để mà làm cho trọn việc công-thái này. Xin có lời cảm ơn tất cả các viên chức về những công việc hữu ích đó.

Phủ Toàn-quyền. — Quan chánh Văn-phòng Chánsi phủ Toàn quyền đến ngày thứ bảy này thì xuống tàu *André Lebon* về Saigon. Quan phó Toàn-quyền Robin vẫn ở lại Hanoi.

Quan Toàn-quyền Long trước định đi tàu *Amboise* về qui quốc ngày 7 Avr l này, nhưng nay ngài lại định đi chuyến *Cordillière* chừng ngày 21 Avr ! mới chạy.

Tiệc tiễn hành. — Tối thứ hai vừa rồi, quan Thống sứ Mongaillot có làm tiệc tại dinh ngài để tiễn quan Nguyên-soái thống-binh Puypéroux sắp về nghỉ tại qui-quốc. Dự tiệc có quan phó Toàn-quyền Robin với qui phu-nhân và toàn là các quan võ cả.

Lời kính chào các ngài có quyền bầu-cử Nghị-viên thành-phố Hà-nội. — Ô ô Hoàng kim-Bằng và ông Phạm-duy-Tốn có nhờ bản quán đăng mấy lời sau này :

Các Ngài,

Nay chúng tôi được chánh-phủ Bảo-hộ và Tư-vấn nghị việc ở lòng tin-mến, cử sang phái-bộ Đại-pháp để thay mặt các thân hào xứ Bắc-kỳ ta, mà dự cuộc Đấu-xảo Thuộc-địa tại thành Marseille đến ngày 23 Mars này chúng tôi xuống Haiphong để đáp tàu sang Qui-quốc.

Tuy chúng tôi sẽ vắng mặt ở bội đồng Thành-phố trong năm sáu tháng trời, nhưng chúng tôi vẫn xin trù-liệu đến công việc của Hà-thành ta và không dám có lòng nào quên bẩn những lợi-quyền mà các ngài đã trao phó cho chúng tôi bênh vực.

Chúng tôi đi phải-bộ phen này, lấy cũng là để thay mặt các ngài tại nơi Thượng quốc. Hà chẳng cũng phải là ngài được là 10.152 750 *mười triệu, mười lăm vạn, hai nghìn bảy trăm năm mươi đồng*, quá cái số của nhà nước vay là 3 972.750 đồng.

Vì nhà cuộc công-thái cứ mở đến 31 ngày 25 thì chắc là được gấp đôi hoặc qua đôi.

Cuộc Đấu xảo Marseille. — Bản-quán được tin rằng chánh-phủ Nam triều đã cử quan Bố-chính Vương-tứ-Đại và quan viên-ngoại Cao xuân-Xang làm phái-viên Trung-kỳ tại cuộc Đấu xảo Marseille. Có lẽ hai ông đều sang Marseille chuyến tàu *André Lebon* này.

Chợ Hanoi. — Năm ngoái vì Nhà nước phải sắp-đặt về cuộc Đấu-xảo Marseille mà không sắp-đặt được Hội chợ Hanoi. Nay không còn phải bận đến Đấu-xảo nữa thì cuối năm nay lại có Hội chợ như mọi khi. Còn cái ý cần Chánh-phủ ngày nâm ngoái có định cứ một năm mở Hội-chợ ở Hanoi lại một năm ở Saigon thì nghe chừng nay lại bỏ rồi. Vậy thì Hội chợ vẫn cứ mở tại Hanoi mãi như trước.

Việc bảo thủ cho rừng-rú. — Quan Thống sứ Bắc-kỳ vừa mới thông tư cho các quan cai-trị đều tỉnh một tờ cho-tri về việc bảo thủ cho rừng rú. Ngài nói đại khái rằng :

Phủ Toàn-quyền và phủ Thống-sứ đã nhiều lần thông-sức cho các quan về sự đốt rừng là một cái hại rất to. Vậy nay bản chức tưởng nên nhắc lại cái việc tối yếu đó, vì trong mấy năm nay đã nghiệm-ra rằng chưa được thấy điều gì là công-hiệu cả. Về việc này đã có nghị-định ngày 31 Octobre 1931) đặt thành qui-điều mà các khoản thứ V và thứ VI đã có dự phạt, vậy nên cứ theo đó mà thi-hành.

Quan Thống-sứ lại dặn các quan nên giao việc kiểm-soát rừng rú cho các viên chức trong ngạch giám-binh của để trợ lực thêm cho ngạch kiểm-lâm, vì ngạch khố xanh suốt trong xứ rất rác đâu cũng có thi tuần phòng lại càng dễ lắm.

Phàm người phá rừng đốt rừng mà không xin phép thì phải ghi vào tờ biên bản mà giao cho sở kiểm-lâm kiện để trừng trị.

Các tổng lý nào thừa lệnh các viên giám binh đi đẹp việc đốt rừng mà tư thưởng thì quan Thống-sứ sẽ cất tiền hoặc phẩm-hàm cho.

Hội Phả-Giấy. — Số Hòa xa có lời phó cáo để các qui khách biết rằng : nhân hội Phả-Giấy, thì từ ngày 30 tháng ba cho đến mồng bốn tháng tư Tây tức là từ mồng ba cho đến mồng tám tháng ba ta có cho chạy thêm hai chuyến tàu riêng.

Vậy trong những ngày hội, có những chuyến xe kể dưới này, đến ga Núi-gói hay ở Núi-gói đi.

Xe ở Hanoi đi : 5 giờ 07, — 6 giờ 03 — 10 giờ 25, — 12 giờ 55.

Xe ở Núi-gói về : 8 giờ 31, — 13 giờ 29 — 14 giờ 27, — 15 giờ 46

Cuộc thi thơ. — Bản-quán mới tiếp được bức thư và một chục bạc của cô Ngô thị-Quyên gửi đến. Trong thư cô nói muốn xin một bài thơ nôm ngũ-ngôn để khắc vào biển hoành cung tiến đền hai bà Trưng. nhờ bản-quán bỏ cách để các nhà thi-sĩ soạn giúp cho. Bài nào hay xin biếu một chục bạc nhuận bút và lại cái khăn mặt thêu của chính tay cô còn đang thêu, sắp xin gửi đến. Cô Ngô-thị Quyên. trước để treo giải thơ vịnh bà Trần-thị-Thọ, nay lại hay ra cuộc thơ nay, dẫu một chục bạc và hai cái khăn thêu, không đáng là bao, nhưng cũng là một cuộc mua vui của khách làng văn vậy. Vậy xin cô lời kính cáo để các nhà thi-sĩ biết, và xin định hạn từ nay cho đến hết tháng Avril này, ông bà nào có lòng nghĩ giúp, cứ gửi cho bản-quán, rồi bản-quán sẽ nhờ các ban đồng nghiệp lập Hội đồng điểm duyệt như cuộc thi thơ mới rồi.

Tiệc tiễn hành. — Tối hôm qua, MM. Lê-thước-Khoát và Hoàng-quang Hương là hội-viên thành-phố có làm tiệc tiễn hành bạn đồng viện là MM. Hoàng-kim-Bằng và Phạm-duy-Tốn đi dự cuộc đấu xảo Marseille. Có quan Đốc-lý và qui phu-nhân cùng sáu ông hội-viện Pháp đến dự tiệc.

Đến khi uống rượu Champagne, M. Thuận-Khoát có đọc một bài discours rất bằng Pháp-văn. Ông Hoàng-kim-Bằng thay mặt ông Tốn và riêng về phần ông cũng đáp lại một bài bằng Pháp-văn để cảm ơn ông Hương và ông Khoát.

Quan Đốc-lý cũng nói mấy lời chúc các ông thượng lộ bình an.

Tiếc rằng không có đã thời gió mà định mấy bài diễn-văn ấy ra quốc-ngữ.

Đường xe lửa Vân-nam. — Công-ty xe lửa Vân-nam bá cáo rằng đường xe lửa từ Hokéou (Hồ-khẩu) đến Tche-Tsouen (Trì-xuyên) lại đi được rồi và từ ngày 22 Mars trở đi lại nhận chở hàng hóa chạy nhanh và chạy chậm từ Hokéou đến Pono Hi

Việc án-bình. — Chiều hôm nay, hồi 4 giờ, tòa Thượng-thẩm bình đã họp để xét lại những việc sau này xin chống án :

Ng-v-Ngoan lính khố-đỏ, vì tội đào binh, bị Tòa án binh Nam-kỳ ngày 3 Février 1922 phạt 2 năm tù.

Ng v-Hữu, lính khố đỏ vì tội đào-binh bị Tòa án binh Nam-kỳ ngày 3 Février 1922 phạt 3 năm tù.

Ng-v-Hồ, lính khố đỏ cũng vì tội ấy, bị Tòa án-binh Nam-kỳ ngày 3 Février 1922 phạt 3 năm rưỡi tù.

Ng v-Xương, lính khố-đỏ về thứ tư ở Bắc-kỳ, vì tội ăn cắp bị Tòa án-binh Bắc-kỳ ngày 7 Mars 1922 phạt 2 năm tù.

Ng-khắc-Hương, lính khố đỏ, về thứ tư ở Bắc-kỳ, vì tội ăn cắp, bị Tòa án binh Bắc kỳ ngày 7 Mars 1922 phạt 5 năm tù.

XÃ-HỘI TIỂU THUYẾT

CẢNH-HOA ĐIỂM-TUYẾT

63 trang : Giá..... 0$80

Bán tại các hàng sách

Trường Trương-minh-Sanh. — Hết tháng này, trường Trương-minh-Sanh sẽ mở thêm lớp học tối, dạy các cậu học-sinh tập bằng Sơ-học tối-nghiệp (certificat d'études primaires) giá học mỗi tháng là 2 p.

Ai muốn xin vào, nên viết đơn gửi lại trường ngay từ giờ kẻo hết chỗ.

Trương-minh Sanh lai cảo.

Ngạch thư-ký. — M. Bùi-văn-Minh thư ký tập sự tại phủ Toàn quyền, nay thăng thư ký hạng sáu, kể từ ngày 16 Mars 1922.

M. Nguyễn-xuân-Lan, thư ký Hải-dương, nay đổi đi Bắc giang, thay M. Đỗ văn-Bình.

M, Đỗ-văn Bình, thư ký Bắc giang nay đổi đi Hải-dương.

Ngạch học-chánh. — M. Ng. tất-Tiến có bằng Sơ-đẳng tiểu học, giáo học phụ biện, nay mông thăng giáo học tập sự.

MM Tống-hữu-Lan. Bùi khai-Hy, trợ giáo phụ biện, đều được thăng trợ giáo tập sự.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

N° 48

TRÀ-HOA-NỮ

(La Dame aux Camélias)

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : Nguyễn-Bá

.. Tối hôm ấy, chưng như đêm hôm khuya khoắt như lúc bấy giờ mà trời lại u ám tối tăm thì duy chỉ một ở ấn gì thêm gỗ mới đỏ đến tìm tôi.

Chuông điểm hai giờ. Tôi còn chờ một chút nữa. Trong phòng không quanh quẽ, chỉ còn nghe thấy tiếng đồng hồ gõ nhịp mà thôi.

Sau tôi ra khỏi phòng đó, bao nhiêu những đồ vật trong phòng đã bị sự lo-lắng của tấm lòng vô vỗ một mình xâm lấn, mà bao cho chi vẻ thêm sầu.

Sang phòng bên, tôi thấy con *Na-ninh* ngủ trên đống kim chỉ. Nghe tiếng mở cửa, nó tỉnh dậy và lôi tôi bà chỉ nó đã về chưa.

— Chưa, nhưng nếu bà có về thì mi thưa rằng ta lo sợ quá, không thể ngồi yên được, ta đã đi *Ba-lê* rồi

— Đi bây giờ ư ?

— Phải

— Nhưng ông tìm đâu được xe bây giờ !

— Ta đi chân.

— Nhưng trời mưa.

— Mưa thì có hề gì ?

— Bà cũng sắp về, mà cho có không về nữa thì đến sáng mai đi xem làm sao bà ở lại *Ba-lê* cũng chẳng muộn gì. Ông đi đường không khéo bị quân cường-bạo nó bắt bại.

— Mi đừng ngại. Đến mai ta về.

Con bé đi lấy áo tơi, khoác lên vai cho tôi, rồi tỉnh đi đánh thức mụ *Ái-nu*, xem mụ có cách nào tìm cho được một cỗ xe chăng. Nhưng tôi không cho nó đi, tôi chắc nó làm như vậy cỡ lẽ không ích lợi gì mà lại làm cho tôi mất nhiều thì giờ hơn đi bộ được nửa đường. Sau nữa, tôi cần có khi trời trong sạch, cần một sự mệt nhọc ngoài thân thể, mà làm cho tiêu sự nhộn nhịp trong lòng. Tôi lấy cái thìa khóa nhà-phố *An-tinh* tôi từ giã con *Na-ninh* nó dựa tôi ra đến hàng rào, rồi tôi nhẹ bước ra đi. Trước tôi còn chạy, nhưng đất vừa nhơm nhớp ướt, làm cho tôi một mỗi gấp đôi. Chạy được nửa giờ, tôi đành phải đứng lại, tôi đã ướt như chuột, mà đường như đang bơi trong vũng nước. Tôi nghĩ cho lại sức, rồi lại đi. Trời bấy giờ tối đen như mực, tôi đi mỗi bước lại sợ vấp phải cây cối bên đường. Những cây lớ cứ bỗng dưng là lù hiện đến trước mắt tôi, trông như một lũ ma chạy lại bắt tôi.

Tôi gặp hai ba chiếc xe chở đồ, tôi đi nhanh tiến lên trước được cả. Một cỗ song mã chạy nước đại đi về phía *Bưu-đi vân*. Khi cỗ xe ấy chạy qua trước mặt tôi, tôi bỉ-vọng rằng có *Các-nương* ngồi trong đó. Tôi đứng lại, lên tiếng gọi : *Các-nương* !*Các nương*! Nhưng không nghe thấy ai trả lời mà cỗ xe vẫn chạy. Tôi đứng nhìn cỗ xe mỗi lúc một xa rồi lại lại rảo bước đi.

Tôi đi vừa hai giờ đồng hồ thì đến hàng rào *Bảo-tinh*. Tôi trông thấy *Ba-lê* thì quên cả mệt, tôi chạy theo con đường dài đăng đẳng là cái lối tôi đã lắm phen qua lại. Đêm hôm ấy không có một người nào đi qua. Một mình tôi vơ vẩn như ở trong một tỉnh-thành xiêu nát không có người trú ngụ.

Trời đã tờ mờ sáng. Khi tôi vào đến phố *An-tinh* thì cái thành phố cả lớn ấy chưa tỉnh hẳn dậy, nhưng đã bắt đầu cựa cạy một chút rồi. Chuông nhà thờ *Thánh-độc* điểm năm tiếng thì tôi vừa bước chân vào nhà *Các-nương*. Tôi xưng tên với người giữ cửa, người ấy lấy của tôi đã lắm đồng hai mươi quan, nên đã biết tôi được phép vào nhà cô *Các-nương* nâu giờ sáng. Vậy tôi vào trong nhà không có gì ngăn trở. Tôi cũng có thể hỏi được tên giữ cửa xem *Các-nương* có nhà chăng. Nhưng có lẽ nó trả lời rằng nàng không có nhà, mà tôi thì còn muốn nghỉ ngơi thêm năm phút nữa, vì còn ngờ vực là còn bị-vọng được. Tôi ghé tai nghe các cửa. Rình xem có bắt được một tiếng động nào, nhưng không có gì cả. Sự yên tĩnh trong nhà quẻ đường như ra đến tận đây. Tôi đẩy cửa bước vào. Bao nhiêu màn cửa đều buông kín mít. Tôi kéo màn phòng ấu chạy đến phòng ngủ, đẩy cửa vào. Tôi nhẩy lại nằm lấy đây màn, gật một cái to mạnh. Màn vén sang bên, ánh sáng từ ngoài rọi vào phòng, tôi chạy đến bên giường. Giường còn bỏ trống ! Tôi mở hết các cửa, cửa ra đến cửa kia, tôi vào tìm trong hết các phòng mà không thấy một ai. Tôi có thể phát điên lên được. Tôi sang phòng trang sức, mở cửa sổ gọi *Bưu-đăng* đến năm bảy lượt. Cửa sổ nhà mụ *Bưu-đăng* vẫn đóng kín.

Tôi mới xuống phòng tên giữ cửa, hỏi xem hôm trước có *Các-nương* có về qua nhà chăng. Người ấy đáp rằng :

— Có, đi với bà *Bay-bạch-noa*.

— Có ấy không dặn gì lại cho tôi ư ?

— Không.

— Anh có biết ở đây ra, hai người làm gì không ?

— Hai bà lên xe ngựa

— Xe thế nào ?

— Một cỗ xe nhà, đóng kính.

Những việc đó là nghĩa làm sao ? Tôi gọi cửa nhà bên cạnh. Tên giữ cửa ra mở cửa, hỏi tôi rằng :

— Thưa ông đi đâu ?

— Vào nhà bà *Bay bạch-noa*.

— Bà ấy chưa về,

— Anh có chắc không ?

— Thưa ông, thật thế. Này đây có một phòng thư người ta đem lại từ chiều hôm qua, mà tôi vẫn chưa đưa cho bà ấy được.

Rồi tên giữ cửa giơ cho tôi xem một phong thư, tôi liếc mắt nhìn qua thì nhận được chữ *Các-nương*. Tôi cầm lấy thư xem thì thấy ngoài phong bì đề mấy chữ sau này :

« Nhờ bà *Bay-bạch-noa*, đưa hộ cho ông *Bay-đăn*. »

Tôi giơ cho tên giữ cửa xem những chữ ngoài mà nói rằng :

— Thư này là thư của tôi.

Người ấy rằng :

— Chính ông là ông *Bay đăn* ?

— Phải.

— À ! phải, tôi nhận ra rồi. Ông vẫn thường vào nhà bà *Bay-bạch-noa*

Ra đến ngoài cửa, tôi vội bóc thư xem. Sợ đánh bẩn tại lúc bấy giờ cũng không làm cho tôi kinh sợ bằng đọc bức thư ấy.

« *Ái mình ơi*, khi anh đọc bức « thư này, người yêu của anh đã là « tỉnh nhân người khác. Tơ-duyên của « đôi ta đến đây là vừa hết.

« Anh nên về ở với thầy anh, về « thăm em gái anh, là một bậc thiếu « nữ tiết sạch giá trong, không biết « những nỗi niềm cay đắng của đời « ta. Anh được gần nàng thì anh sẽ « mau quên những điều đau đớn anh « đã chịu đa mang vì gái lạc đàn tên « gọi *Các-nương* này. Anh để có lòng « qui hóa mà yêu em được hầy nhiều « lắm, suốt trong cuộc đời em chỉ biết « có những lúc lấy là sung sướng, nên « còn nhiều kết cỏ ngậm vành; em dám « mong rằng từ nay cuộc đời em « không còn được lâu dài nữa. »

Khi tôi đọc đến chữ cuối cùng này tôi đã tưởng rằng tôi sắp hóa điên. Có một lúc, thật tôi đã sợ ngã lăn ngay xuống vệ đường. Một đám mây mờ che lấp mất tôi, mắt tôi trông không rõ nữa, mà tôi lại như bên thấy được tôi. Sau tôi mới hơi lại sức, tôi nhìn quanh mình mà ngạc nhiên vì cái cuộc đời của kẻ khác vẫn hoạt-động như thường, không thấy cái đau đớn của tôi mà hoãn lại. Một mình tôi không đủ sức mà gánh lấy cái miếng thảm độc của *Các-nương*...

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ
VÔ KỀN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vàng đeo tay bằng giá rất đẹp
Một cái đồng hồ vô cùng đẹp, để xem giờ ban đêm
Giá . . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Rue Paul Bert. — HANOI
200

Hiệu bán sách, giấy, bút, truyện, cùng các thứ dùng trong phòng giấy.
KIM-GIANG
74, rue Tién-Tsin, 74 — Hanoi
Cần người ở xa, muốn đứng hoặc buôn, hiệu thì sẽ xin thư giá phải chăng và gửi hàng theo lối giao ngân (lĩnh hóa (contre remboursement)
2187

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Hỡi hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải nặng tinh, phải đau hai quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc tuy có khỏng chữa cũng vẫn cứ hay hỏi nhưng người phải đau khi giáp đi khỏi miền, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỏi sao người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ thông, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được; bởi tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu số bệnh ấy không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt thực diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đi, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt hèn mòn đi, nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy các viện thuốc nào hiệu Bác-sĩ MONTES số 84 *Paul Bert* — Hanoi mà hỏi mua một lọ **BRONCHOSERUM** 2 lần 9 lần, bảng và nhiều trước khi ăn cơm, tối cũng chữa thứ ấy, sống một lọ, thì khỏi ấy khỏe ngay và hết ho.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . . 0$90
Rượu Tonique Tonkinois viên bổ, viên ngon
Giá một chai lớn . . . . . 0$1 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 $ 00
Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo g hạc khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Bộ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f. 50
Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ 11f. 40
Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPAL
Trị bệnh sổ mũi, nhức đầu, cảm cúm, bệnh cúm, về mùa này thường có hai người bắt là bệnh grippe, phải người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên dặn bảo-hiệu mua 8 viên thuốc cachets grippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ dùng-hà uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ uống ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rất nhiều nước nóng và ở người cho nóng đầu thì khỏi trong 24 giờ là khỏi.

Bảo chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

MM. Ng.-v. Trương, Lê-v. Phương trợ giáo tập sự bổ ngày 26 Février 1922, vì không chịu đi cung chức đều phải bãi dịch cả.

Cổ động quốc-trái. — Những người có liên sau này đã có công trong việc cổ động quốc trái năm 1922, nay mông thưởng hàm.

MM. Trần-đình-Đức, Ng.-đình-Tang, Đặng-Chức, Nguyễn-văn-Tuyết, đều mông thưởng từng cửu phẩm bá hộ (9.2).

Các việc giá thú. — Ngày hôm nay, tại tòa Đốc-lý có những đám cưới này :

M. Ng năng-Bắc, 19 tuổi, học sinh trường Cao-đẳng Nông-lâm nhà ở hàng Hòm số 26 lấy cô Ng-thị-Trung, 17 tuổi, nhà ở hàng Bông, số 218.

M. Ng-văn-Tâm, 20 tuổi, nhà ở hàng Mã-may số 104 lấy cô Trần-thị-Nhờ 16 tuổi, nhà ở phố Mới.

M. Đỗ-huy-Tại, 30 tuổi, nhà ở Tuồn Henri d'Orléans số 5 lấy cô Phạm-thị-Giẫn, 20 tuổi, cũng ở phố ấy số 3.

M. Vũ-đình-Lợi, 20 tuổi, thư-ký sở Lục-lộ nhà ở 46 Ngõ Gạch lấy cô Ng-thị-Bảo 16 tuổi, nhà ở hàng Bồ số 40.

Một cái trộm ba trăm đồng. — Sở mật-thám đã cho xét về việc một người lính ở dạo Trung-đoàn tên là Marchal bị mất cắp 388 đồng.

Tên Nguyễn đình Hạt là lính khố-đỏ thủ phạm việc ăn trộm ấy, nay đã phải tống giam ở trại-binh để xét.

Việc ăn cắp ở nhà Điện-báo. — Hiểu theo tờ tường-thuật của Du-thám sở Mật-thám đã cho xử lại về việc mất trộm giấy bạc ở nhà Đ.ện-báo.

Người hỏ-nghi về việc ăn cắp ấy, nay vẫn còn phải giam, có xin tạm tha nhưng Tòa ấn chưa cho.

Xe lửa đụng phải người và ngựa. — Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng rằng :

« Ngày chủ-nhật vừa rồi, chuyến xe lửa riêng số 6 đi tới ki-lô-mét 356 + 300 thì đụng phải 10 con ngựa có linh dắt đi ở trong hang. Chết mất một con và bị thương mấy người linh ».

Ý đáng chuyến xe lửa này là chuyến ở Hanoi chạy Laokay tối thứ sáu vừa rồi và có chở linh sen đầm ăn Vân-nam.

Bị xe lửa nghiền. — Ngày chủ-nhật vừa rồi, có một đứa trẻ con 15 trở lên xe lửa đè phải ở kilomètre 1.8 + 100 đường vào Nghệ, khỏi ga Thanh-hóa gẫy mất cánh tay trái.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Thuyên chuyển. — M. Nghiêm-thụy-Ưng, trí-phủ hạng nhất, hết hạn nghỉ phép, nay bổ đi trí phủ Từ-sơn, thay M. Đào-huy-Tiến, mới tạ thế.

Cách dịch. — M. Nguyễn-Quản, tàng cửa-phẩm bá-hộ, phó-trưởng phố Niêm-thăng, bị cách dịch và thiên hẳn cả bằng sắc.

PHÚC-YÊN

Việc đắp đê ở hạt Phúc-yên. — Bản quán có tiếp được bài sau này, xin cứ nguyên văn đăng báo. Còn thực hư thế nào, để quan tỉnh soi xét.

Nguyên đê hạt Phúc yên, Vĩnh yên chúng tôi, trước kia nhà nước có nghị định gửi nước, song nhờ có mấy ông nghị-viên kỳ hội đồng năm 1923, cũng vì nghĩa-vụ nên đã hết lòng kêu xin nhà-nước bãi cái nghị định ấy đi và lại xin nhà nước cứng dộ lòng thương dân mà ưng chuẩn cho những nhời thỉnh cầu ấy.

Từ bấy dân tình được tin lại ai cũng đều mừng cả mà mong mỏi đến ngày được đắp đê. Ngờ đâu đến nay đê đã được đắp mà dân tình phải tả thân vì đê đắp đối quá ! Thật tự cổ chí kim, chưa từng thấy bao giờ đắp đê mà không bạt thảo, không đánh cọc, cứ việc đổ đất trần lên trên cỏ, mà đắm chẳng đầm, chắc chẳng chắn, những hòn đất to bằng cái thúng, cái nồi cũng cứ việc xếp lên, rồi sấn nước qua trên mặt thế là xong. Ấy cho nên mỗi lần đê đổi thế chỉ bỏi ít người trèng nom ; phu làm mặc phu, trăng lên quách trăng. Đến tháng năm, tháng sáu nay nước sông lên to, bấy giờ nó mới sạt mới thấm lận thế là hại dân, nào tre, nào gỗ đề cứ để xách. Ấy ở xách được còn hại ít, chứ lại về thời chưa biết hại đến đâu. Ng-v-Nghiễn lai cảo

HẢI-DƯƠNG

Tưởng-lục. — M. Nguyễn-thế-Thái, quản làng Đồng trạch, tổng Bộ-đương, phủ Nam giang, vì đã có can đảm đánh cướp và phải bị thương, nay mông cấp một đạo tưởng-lục

SƠN-TÂY

Trộm hay cướp ? — Tối hôm 13 rạng ngày 14 ta vừa rồi, ở bãi sông Đáy về địa-phận làng Ba-phúc, tổng Lại-sai, phủ Quốc-oai, tỉnh Sơn-tây, có một bọn người đến đào trộm khoai. May sao cớ bọn tuần phiên đi tuần đêm, thấy quân gian ăn trộm, thì báo nhau rồi đánh. Can đảm thay ! bọn tuần phiên cố sức đánh đuổi, rồi lại bắt được một tên trong bọn trộm ấy. Nhưng lại là người trong làng Ba-phúc.

Người làng lại ăn trộm của làng, thật là gà quê ăn quẩn cối xay. Mà mới tối hôm 6, cũng đã có một bọn côn-đồ vào xóm chợ kia toan bẻ trộm cướp. Nhưng có người ra chống giữ, thì chúng đánh lại mà thoát thân. Ấy mới được mấy ngày, mà ngoài bãi lại trộm khoai, thì thật là hỗn quá.

Khá khen thay bọn tuần phiên này đồng tâm can đảm mà bắt được một tên, thì cũng đủ biết mặt kẻ gian.

Bấy giờ người thủ-phiên mới giải tên ấy xuống phủ nhờ ơn ngài xử xét. Mong rằng quan trên tra xét mà trừng trị cho thật đi, cho dân sự được yên thì dân ơn vạn bội.

Một người làng, lại cảo

Việc khám thịt. — M. Nguyễn-bảo-Gám thầy thuốc thú-y hạng sáu ở Sontây nay kiêm cả việc khám thịt ở trong tỉnh thay quan docteur Raymond. M. Giám mỗi năm được 144 đồng phụ cấp.

CHAPA

Một cái án mọng. — Trong một số trước, bản báo đã đăng rằng tại trại nghỉ mát của công-ty Xi-măng có một người dân bà Nhật tên là Okuni bị giết chết. Nay đã được tin rõ về việc ấy như sau này

Quan Đạ-úy mẫn binh hạt Chapa thấy người dân bà Nhật ấy đi lâu không về ngờ là có kẻ hại chăng thì tối 13 có vào buồng người dân bà ấy khám xét tới hòm tên bỏi với tên cu li ở trong rại. Quan đại-úy thấy hai đứa mỗi đứa nói một cách thì lấy làm nghi ngờ lắm, nên cho tổng giam cả hai đứa vào trại binh.

Tên Năm là bỏi đến trưa hôm thứ năm thì thú nhận là có giống mưu về việc sát hại người Nhật rồi đem chôn ở trong vườn hoa. Quan binh liền cho dào chỗ nó chỉ thì quả thấy xác người dân bà đó thật. Bấy giờ tên cu-li mới chịu thú nốt.

Cứ như lời chúng nó khai thì tối hôm 7 Mars, người Nhật có xuống bếp mắng và đánh tên cu-li thì nó ấy một thanh củi mà đánh lại, người dân bà Nhật chỉ kêu được có mấy tiếng mà thôi. Tên bỏi bấy giờ cũng chạy vào thì bà đứa cùng khiêng xác ra vườn, rồi đào một cái hố sâu mà chôn

Chôn xong rồi, chúng vào buồng lấy 30 đồng ra chia nhau, còn để lại 25 đồng vào trong một cái hộp để cho không ai ngờ là chúng nó.

Xác người dân-bà Nhật đã đem cất tế-tế chiều hôm 16 Mars.

CAO-BẰNG

Thưởng hàm. — Các tổng đoàn và xã đoàn ở Cao-bằng có tên sau này đều được thưởng hàm tăng cửu phẩm bá-hộ :

MM. Nông-v-Thái, Ma-v-Lâm, Vi-v-Thịnh, Lê quang-Chúc, Nong-văn-Vong, Bế-v-Rục, Cầm-v-Lộc, Ngân-v-Lư, Lương-v-Đào, Đàm-v-Thương, Nông-v-Lân, Lê-v-Vinh, Lê-v-Đạo, Giương-v-Cần-đit Châu, Hoàng văn-Xuyên, Đàm-v-Đức, Đàm-văn-Cốc, Hoàng-v-Nam, Đàm-v-Can, Trần-v-Bảo, Vương-v-Thông Nông-v-Chu, Lương-v-Hoàng Nông-v Cao Nông-v-Lai Hoàng-v-Chinh, Nông-v-Kim, Vương-v-Cam, Lục-v Tân.

TUYÊN-QUANG

Tòa-án đệ nhất cấp. — M. Chu-v-Tiệp thừa phái hạng năm châu Chiêm-hóa nay, kiêm chức thừa-phái đại Tòa-án đệ nhất cấp ở châu ấy thay M. Đặng-khôi-Tuyết bổ đi nơi khác

PHÚ-LÝ

Can gì mà phải ném đất giấu tay. — Bản quán tiếp được bài sau này của nguyên văn đăng báo :

« Hôm 15 tháng ba Tây này, tôi xuống huyện Bình-lục có chút việc khi trở về, lúc lên xe-lửa tôi thấy hai tên du côn cùng ngồi bà đầu bà cổ nói chuyện ở trong toa xe-hỏa. Khi ấy tôi biết chắc thế nào đứa này cũng xui đơn nọ ra gây chuyện với tôi để làm cho tôi phải nhế nhại ở ngoài phố xá ! Khi ấy tôi có lắng tai nghe chúng nói chuyện, thì thấy tên này bảo tên kia rằng : anh làm ơn cho tôi việc này thì tôi sẽ đãi anh cái áo lên kia nói việc gì thì tên này bảo rằng : lúc nữa khi về tới ga Phú-lý thời mới giở sự đánh nhau với người đứng kia cho tôi rõ thấy nó trở vào tôi. Sau nó lại bỏi tên kia rằng : Liệu anh có thể giúp tôi được không, thì tên nọ lại bảo tên kia rằng Nếu đánh nhau hoặc cãi nhau trong thành-phố thì phải phạt, bằng anh có muốn thế thì anh cho tôi ba đồng bạc mọi sự tôi xin nhận cả. Rồi tôi thấy nó mới tôi lấy cho tên kia ba đồng bạc Tôi đi đâu tên du-côn cứ lẽo đẽo theo sau mà kẻ nhẻ gây chuyện, tôi làm ngơ không hề nói gì cả.

Khi xuống ga Phủ-lý, tôi biết chắc thế nào thì nó cũng gây chuyện với tôi, để lấy tròi ba đồng bạc, nên tôi rời ngay với người lính tuần-cảnh đứng ở cửa ga thì thấy ấy cũng có ý đòi bảo tôi vào trình Cảm thì sở Cảm sẽ cho bắt giam, nhưng tôi thiết tưởng có chấp chi những ý ác nhỏ mọn ấy, thì nó lại lấy làm đắc chí. Bởi vậy chúng có nói điều gì thì cũng ngâm một làm ngơ.

Trần trọng-Trinh

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Trâu phát khùng — Một con trâu đực của ông bà T. mới tập gần đây sức còn bẳng hai lắm, nhưng chịu nắng chưa quen, chỉ thấy trâu đi hay hăm công tiếc việc. đứng trưa rồi mà không mở cày, cứ cày mãi Lúc ấy lạ là nắng quá, trâu chịu nắng không nổi, tha cả cày chạy quàng, càng chạy thì nghe sau lưng tiếng cày lạc rạc nó lại nhảy bung gặp người thì nó đánh, ai cũng hoảng hồn, nó nhảy xuống một soi lúa, làm hư hại hết, rồi tìm sông mà xuống nằm nước nửa ngày, chết mới cởi cái cày ra được, để nó về nhà tự do không đám cày trưa nữa.

Thói già man. — Mới bữa trước đây, nghe làng Tô đã có đám bắt đám bòn, những đứa đám-phú đám-phụ đều bị chúng làm nhiều hình phạt để nhục, nay lại thấy ở làng Yên-nông một đám nữa đứa đám-phụ đám-phụ đều bị bộc lộ thân thể ở-nề ra giữa chỗ ba mặt sáu tai làng trên xã dưới Người thức giả ai còn muốn để mãi vào làm gì. Nghĩ thời cách hình phạt ấy cũng đáng thực nhưng có điều giã man lắm.

Chết trói chứ không phải đi trốn — Một đứa con gái tên Chất, 18 tuổi ở làng V. X. cha mẹ không có, chỉ có một người anh mà thôi, nó đi ở với họ, một hôm thằng chăn trâu nhà lỹ đau, bảo nó đi chăn thế. Nhưn bữa trời mưa to, nước ở các khe núi đầy cả lại chẩy như trút, lúc nó đem trâu vào núi ẩn, thì nước khe chưa đổ xuống mấy, đến lúc chiều đón trâu về, thì nước chẩy mạnh, nó đi lên lưng trâu cho lội ngang qua chẳng may trâu chìm xuống rồi nước tống nó trôi mất, Trâu tìm nhà về thì chủ nhà không thấy nó đinh chắc là nó đi rồn rồi bỏi vì nó cũng thường hay đi trốn. nên chủ không tìm, đến mai lại có người nói có thấy cái nón của ai tấp lại ở xó khe, chủ nhà lỹ lên nhìn thì là cái nón của nó đội hôm qua tìm thằng khe thì thấy nó đã chết thỉnh lên. chủ-nhà cũng lấy làm đau đớn, thương thay cái thân phận con nuôi.

TOURANE

Hát để cổ động cuộc quốc-trái. — Nhân cuộc công-hải sản triệu đồng nên các viên tham, phán, ký các tòa các sở có diễn lí tấn hài-kịch để tiện việc cổ-động, cũng có thuê bọn nhà nghề để phụ thêm vào ; còn các vai đào kép, diễn tích nào bi các viên phán ký đóng đương lấy, cũng có luyện tập trước rồi, trước là cổ-động điều nên làm, sau cũng là một cuộc chơi tiêu khiển ma nhiễm nhà nhiệt - thành về sự cải lương hải - kịch đã đem hết điện dàng bực cung mà phô-trương ra trên sân-khấu để hiến bà con mấy cuộc vui cười.

Đáng khen thay ! mới tập hát chơi mà cách đi đứng, lối bỏng lơn rất là hoạt bát, không nề bẽn lẽn, ngượng-ngùng Bà con đi coi, ai nấy đều khen ngợi cả.

B. L.

QUẢNG-BÌNH

Trận tố bữa mới đây. — Bữa 5, 6 Mars có trận tố rất thình linh thuộc hải phận Quảng-bình những thuyền bè gặp lúc đó đều bị hại nhiều lắm. Nghe đâu có một chiếc thuyền chở dầu cho hiệu Gô đa bị thiệt hại nhiều lắm,

BÌNH-ĐỊNH

Chôn cất lối thời. — Hôm 20 tháng giêng ta, tại làng Kim-trì tổng Quảng-nghiệp, phủ Tuy-phước, có một đám ma cũng vừa vừa bực trung, đi cũng có minh-tinh, nhà-rẹp, người chết đó thì ở làng Tăng giãn, nhưng đã chọn mộ phần bên làng Kim-trì.

Lúc quan tài vừa đến huyệt, chưa hạ xuống, thì có người ra cản trở không cho táng chủ đất gần trở nhan kịch liệt, nhưng không sao mà bạ rộng quan tài xuống huyệt được. Vì thế làng sở tại phải trình quan phân xử. Khi phái quan tới xét, thấy những bọn quyết chí cạnh tranh cho nên đã sức để ý quan tài hạ lượt nhà tại chỗ đất ấy rồi sức dân làng cứ lấy đất chỗ khác vun lên cao cao, chẳng bết nhà rạp rồi canh tuần đo, còn hai đàng tranh từng thì giải hết vào đường quan mà cứu xử.

Ai thắng ai bại chưa phân, người chết phải gối xương mất đất. Nhứt thiết là sinh khí độc địa cho dân cư lối đó vậy, thật là sai cách vệ-sinh lắm. Điều ấy cũng bởi thói địa đoan mà ra. vì tang-chủ đã coi được ngày, chọn được giờ tìm ra chỗ đất sao sao mặc dầu cứ lấy đất lấy, ngày lấy giờ lấy, chỗ lấy, mới là chỗ cái lòng tin ngưỡng. Nếu không bị cái dị đoan áp chế, thì cái bằng ta kiếm chỗ đất khác-mà an táng đi cho xong, kể chết đã đặng yên mồ mả, kẻ sống khỏi sự tai vạ thế chẳng là sinh tử hoàn toàn. Ôn ai tranh tụng thì đã có cửa quan, cả đôi mặc sức mà thưa mà kiện.

Buồn thay ! cái thói hủ lậu hãy còn nguyên !...

MỚI XUẤT BẢN
BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)
Soạn-giả : **ALEXANDRE DUMAS**
Dịch giả : **NGUYỄN-VĂN-VĨNH**
Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển
« Thuyền-tình bể ái ». Giá bán 3$00
Tiền cước gởi là 0$35
Mua mau kẻo hết !

MỚI IN LẠI
SÁCH QUỐC-NGỮ CÓ VẼ
64 TRANG
ĐẠY TẬP ĐỌC VÀ TẬP VIẾT RẤT NHANH
Giá mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước, gởi recommandé . . 0.08
Bán tại bản-quán và các hàng sách.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SÁN-NHIÊN 然

Tối thứ tư :
ANH THƯ TUYẾT HẬN
Nàng Lâm-Anh đi nuôi bọn thay chồng cũng như Châu-Long. Nhưng cảnh-ngộ Lâm Anh nhiều đường bết rồi, chỉ vì giặc mạng khiến cho liễu nọ sao mà nỡ nói ngang.

Tối thứ năm :
LỤC-VÂN-TIÊN
(Hồi cũng Hồ)
Hồi này rất hay. Thâm nhất chỗ Nguyệt-Nga nghe Vân-Tiên chết có chỗ đi cũng Hồ than vãn thực là ai-oán.

Sắp diễn : Tối chủ nhật sẽ diễn tập kịch. Có mấy vai đào tấn thì giỏng mụ thực giả, tấn thì đóng gái thực trẻ.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 Mars 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 9 nhỏ
Chia làm 5 đoạn
Có Nell Salpnam đóng rất khéo
Hồi thứ I II và III

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI
65 giây nói 322

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giảng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới cứ bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đáng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đề xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tạ-duy-Tư

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách sem báo tháng có đăng cáo-bạch của bản-hiệu đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà tìm ra không thể được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình cùng qui-khách rõ cho sẽ xin các người tỏ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« **Nhà Bán-thuốc Ed Kostlin số đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trảng-tiền, số nhà 54 Hanoi,**

Nay kính
Ba. Monnier,
54 Rue Paul Bert Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài đuyệt-báo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

« Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), là thứ 0f.10 (0$04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Do Võ Thị Phụng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

OMEGA

CÓ BÁN TẠI:
GRANDS MAGASINS REUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu.
2074

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM »
Hà nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài thứ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho: hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (Blennoragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kén (prostate), nghĩa là nổ sưng một cái hạch ở dưới bàng quang. Người bị lậu đã thành kén thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi đái, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại đính một tý máu. Sự đó ít thường bởi muốn đi tiểu tiện quá hóa sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con để cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là rẻ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Mona*: nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kén, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra sạch, và có nhiều tính chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu để rửa những vi trùng ở bàng quang, nhờ thế bệnh lậu tóc thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal*.



Ở các hàng báo-chí tỉ đâu có bán cả.
2056

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quán báo, chứa lại thì nữa thì hết, rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$2) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quán khỏi.
Để xi không gửi tiền theo thì sở đi người thư cũ hoặc phải trả nặng hơn.

KEM HIỆU BERTHUIN

Xoa thứ kem này thì da dẻ được mềm mại, chả khác gì nhung vậy

PACHOD Frères & Cie LYON
2060

DANH VĂN NƯỚC PHÁP DỊCH NÔM
Les Classiques Français traduits en Annamite
Publications du *TRUNG-BẮC TÂN-VĂN*

LE BOURGEOIS GENTILHOMME
(TRƯỞNG-GIẢ HỌC LÀM SANG)
Hài-kịch của Molière tiên-sinh soạn ra
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, dịch

Mỗi quyển 100 trang, bìa đẹp, giấy tốt, in thực rõ-ràng
Giá, mỗi quyển . . . . . 0$50
Tiền cước, gửi recommandé . . . 0.11
Bán tại Báo-quán, và các hàng sách ở Hanoi

MỘT PHÁP-THƯƠNG VẤN-TẢI
Số 7, canh trường Y-viện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800$00
CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.
Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.
Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.
2006

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 55

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện:
SOLUTION R. HOLBÉ
2$50 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-lý người Pháp thì mấy cô hộ mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1$00 một lọ
Thuốc rất hay: bán đơn-ngữ, mỗi một không muốn làm mọi gì, dùng thuốc này hay lắm.

Mấy thứ bán-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ bằng thủy tinh màu vàng đã như thuốc bổ CACCUTATE DE SCUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
THUỐC HO-GIÓ SIROP PECTORAL ho-cảm, sổ-mũi.
THUỐC LÁO chỉ người làm nhận được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nước = 2 ống lo 30 viên
thuốc thịt = 0$90 một chai
Chữa các chứng lậu; chứng gì mới thay cũ; dùng thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc hémorrhoïdes của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được nó sẽ người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1$00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: ngứa không đứng, hay lẻ khí hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, già con, uống thuốc này đã mau sắn lấy lại mau tốt trong mình để làm con.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MÓ-SỐ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thước Citrate và thước Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0$90 một hai 1/4 litre
Trị bệnh giun, mọi người đều hay cả. Dùng thuốc trừ giun này, thuốc này cho tốt người. Dùng thuốc này thì mẹ con chẳng phải sống thuốc này thì mẹ chết, khỏe hơn thuốc khác. Thuốc này rất hay, rất mới và chắng hại gì đến sự sinh đẻ, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 2$50 mà thôi.

TAM TỈNH Y QUÁN

Hiệu chúng tôi nay có thầy thuốc ăn mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh hiểm nội ngoại các nguyên, hoàn tán cao đơn chế luyện tinh tế, hiệu nghiệm lắm tâm, dẫu chứng cực nguy cực trọng, mà số sống phúc con chữa cũng được hồi sinh khởi tử, giấu có tây phái giỏi, nghèo chúng quí thì giúp đỡ cho thực khỏi, xin quý-khách nhận hiệu Tam-Tỉnh-Y Quán ở phố hàng Mã Mây, số nhà 91. Hanoi.

Xin kể các bệnh như sau này:
Nội thương ngoại cảm chữa bệnh, thai tiền sản hậu chư bệnh, tiểu nhi cam kinh tả lị chư bệ-h, tinh trí kinh niên đau cùng đau tức bo lao đờm nguyễn, phụ thông cổ chương phương thập bất toại, đau mắt mắng mồng tam tế mồng tinh gì tinh hay tinh lậu tinh, bạch chọc hạ cam chi dương mai, đau bụ kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết hôi, bạch đai, sích đái.

Thuốc lậu đặc biệt giá:
Một chai thuốc nước thứ 1 0$50
Ống thứ 2 0 50
Một hộp thuốc uống 1 00
2067

Mỗi cái cà cước **2$70** Đáng xinh lắm!

Bản-hiệu mới sang nhiều đồng-hồ vỏ kền, dáng xinh đẹp, máy kép chạy thực tốt, bảo hành 2 năm, giá mỗi cái cà cước 2$70. Hễ lấy từ 3 cái trở lên chúng tôi xin chịu tiền cước, và hạ giá mỗi cái tính 2$50. Gửi cách lĩnh hóa giao ngân.
Xin quý khách chiếu-cố cho, mau mau kẻo hết.
2024
TONG-YUNE-TAI, 49, Phố hàng Ngang, Hanoi

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố đó.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.
Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi gửi, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số: 280 — hoặc số: 150
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán
2048

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT
Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong
CÓ BÁN: Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.
Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.
2076

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG
CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:
Tàu BẢO-THẠCH-JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes, Lâm.
tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng Hongay.
tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng, Hải-dương.
Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 51 — Phố Tourane số 9
TELEPHONE N° 281
2011

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN
133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lên rõ ra được gấp hai, gấp ba.
Hội chúng tôi thỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU
Ai muốn hỏi hàn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133 Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).
Chúng tôi bán giá như sau này, bằng lấy tại nhà máy ở Haiphong
23$00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun ruộng chua.
22, 00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng chua, ruộng ngọt

No 33.

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Doãn phu-nhân nói:

— Tiện-nữ chưa gả chồng, nguyên vẫn là người trong một nhà, cho nên cũng tình-nguyện cùng chết cho trọn chữ hiếu.

Vị đại vương nói:

— Nếu vậy thì lệnh-ái thật là người hiền và có hiếu. Nay tôi đã giết quan Khâm sai, chắc bọn giàn thần lại vu-tiếu cho tôi là đảng-thuộc của quan nguyên soái. Vậy phu-nhân và tiểu-thư có tiễn Kinh, cũng chết uổng mà thôi. Tôi đây không phải là Lục-lâm xuất thân (1) nguyên tôi họ *Vi*, tên gọi *Dũng-đạt*, từ thửa nhỏ vẫn ở nhà coi-giữ điền-viên, học-tập võ-nghệ. Thân-phụ tôi làm Ngự-sử ở Kinh, cũng bị đứa gian thần dèm-pha, bắt đi cõng Phiên chưa về, chẳng biết sống chết thế nào. Tôi muốn đó là tin tức thân-phụ tôi, đi qua *Xuy-đái-sơn* này. Tôi có người lão-bộc tên là *Vưu-thận* đi trước, bị tướng giặc ở trên núi này tên gọi *Hàn-hổ* giết chết, cướp lấy đồ hành lý. Khi tôi tới nơi, thấy người lão-bộc bị hại, tôi nổi cơn giận mà giết chết *Hàn hổ*. Bọn lâu-la ấy rước tôi đến đây đã chết rồi, lại bọn các tài vũ-dũng của tôi, mới xin tôi ở lại mà đứng đầu cho. Tôi trộm nghĩ ở lại đây chiếm-lập quân-mã, đợi dịp đi đánh Phiên, cứu lấy thân-phụ về triều, cũng toàn được hai chữ trung hiếu. Vì thế nên tôi mới tạm trú chốn này, chứ không phải tôi làm nghề cướp giật vậy. Năm nay tôi 17 tuổi, quả chưa có vợ, mà tiểu-thư đây cũng chưa có chồng, hoặc-giả là thiên-duyên thấu-hợp chăng. Tiểu-thư đã thành-hôn thì phu-nhân cũng ở đây nương thân một thể, đợi khi triều-đình cấu hiền đi dẹp giặc, bấy giờ ta sẽ cùng nhau tính ngày đem quân sang đánh Phiên mà cứu quan nguyên-soái, và lập công-danh, xin phu nhân chớ nên từ chối.

Doãn phu nhân và *Trưởng-hoa* tiểu thư trước vẫn cứ đều không hề nhìn mặt đại-vương, đến khi nghe nói câu ấy mới ngẩng đầu nhìn thì thấy vị đại vương ấy diện-mạo nghiêm-trang hai con mắt rất xinh đẹp, thân-thể nhỏ nhắn, mà da-dẻ lại trắng bạch như tuyết.

Doãn phu-nhân giật mình mà nghĩ thầm rằng: diện-mạo người này, giả-sử là nữ lưu thì so với con gái ta, thật không hơn kém gì nhau đích-thị là quan-gia tứ-đệ vậy.

HỒI THỨ XIV

Doãn phu-nhân nghĩ thầm: vị đại-vương này diện-mạo nghiêm-trang và mỹ-lệ, trông thật có vẻ đại-quí, giả-sử đẹp duyên cùng con gái ta, hà chẳng xứng đôi vừa lứa lắm ru!

Trưởng-hoa tiểu thư thấy *Doãn* phu-nhân ngẫm nghĩ, sợ thân-mẫu lại nhận lời chăng, mới nắm lấy áo thân mẫu kéo ra một bên, sẽ rỉ tai mà đáp rằng:

— Con quyết không chịu kết duyên với bọn Lục-lâm.

Doãn phu-nhân nói:

— Ta xem người này tất là quan-gia tứ-đệ. Đã có cái tài-mạo ấy, về sau tất được đại-quí. Vả lại đang độ tuổi xuân, đẹp duyên với con, thật là vừa đôi phải lứa. Sau này lại đem quân đi đánh Phiên cứu thân-phụ về triều, hay biết dường nào!

Trưởng-hoa tiểu-thư luống-cuống mà đáp rằng:

— Sao thân-mẫu không biết bụng cho con. Con chết thì thôi, chứ quyết không chịu lấy đứa vũ-phu ấy.

Vi-dũng-đạt (tức là vị đại-vương đó) thấy tiết mật tiểu-thư có ý không thuận, mới tủm tỉm cười mà bảo tiểu thư rằng:

— Tôi thấy dung-nhan của tiểu-thư mà có lòng luyến-ái. Tôi đây cũng là quan-gia tứ-đệ, diện-mạo không đến nỗi xấu-xa cho lắm, ngày nay kết duyên với tiểu thư há chẳng xứng-đáng lắm ru! sao tiểu-thư lại từ chối.

Trưởng-hoa tiểu-thư nói:

— Đại-vương dẫu là quan gia tứ-đệ, nhưng nay đã sa-lạc vào trong bọn Lục-lâm này, cho nên tiếng tăm không được trong-sạch. Tôi đây dẫu chết thì thôi, chứ quyết không chịu nhục.

Vi-dũng-đạt nói:

— Tôi chẳng qua cũng tạm ở đây mà thôi. Hễ chiêu tập được quân-mã rồi, bấy giờ sẽ lại về với triều-đình. Tiểu-thư chớ nghĩ lắm mà cho tôi là quân cường bạo.

Nói xong liền bảo *Doãn* phu-nhân rằng:

— Mời phu-nhân và tiểu-thư hãy vào hậu-trại ngồi chơi, rồi tôi sẽ thưa chuyện.

Vi-dũng-đạt truyền cho hai tên quân già đưa *Doãn* phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư vào hậu trại, lại truyền cho bọn lâu-la đi mổ lợn giết dê để khao thưởng tất cả các quân-sĩ và sửa soạn để làm lễ hoa chúc.

Doãn phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư vào đến hậu trại, hai tên quân già pha trà mời uống. *Trưởng-hoa* tiểu-thư nhất định không chịu kết duyên với quân cường-bạo. *Doãn* phu-nhân thì khuyên tiểu thư cứ thuận theo, cũng là một việc hay cho ta đó.

Hai mẹ con đang thì-thào bảo nhau thì *Vi-dũng-đạt* vào *Vi-dũng-đạt* sẽ đưa mắt cho hai tên quân già lui ra và khép cửa lại. Bấy giờ *Vi-dũng-đạt* cả cười rồi vái chào *Trưởng-hoa* tiểu thư mà rằng:

— Nhạc-mẫu đây đã có lòng đoái thương đến tôi, cho tôi được kết duyên với tiểu-thư, thật là giai tài gái sắc, xuân đương gặp thời...

Trưởng-hoa tiểu-thư mặt đỏ bừng lên, cúi đầu nín lặng. Tiểu-thư thấy vậy, tưởng *Vi dũng-đạt* là người phóng thiếu niên mỏ sắc, tất có ý mỏ, trêu hoa ghẹo nguyệt mới lui ra ra mấy bước mà đứng.

Vi-dũng-đạt thấy trên bàn có đĩa chén, liền vén tay áo rót một chén nước trà, rồi ruồi hai cô tay ngọc-ngà ra mà bưng chén nước, miệng cười tủm tỉm nói với *Trưởng-hoa* tiểu-thư rằng:

— Tôi không biết lấy gì để kính dâng tiểu-thư. Nếu tiểu-thư có tình thì xin tiểu-thư xơi cạn chén nước trà này.

Trưởng-hoa tiểu-thư khi nào chịu cầm lấy chén nước, cứ bướng giật lùi mãi *Vi-dũng-đạt* lại cười hơn-hở mà bảo rằng:

— Xin mời! xin mời tiểu-thư!...

Vừa nói, vừa tiến gần lại. *Trưởng-hoa* tiểu thư lùi mãi, đã giáp đến bên tường, không thể lùi được nữa. Bấy giờ tiểu-thư thẹn quá hóa giận, liền giơ hai tay rồi đứng thế thế mà đáp rằng:

— Lòng [illegible] tưa như sắt đá, không thể [illegible] được đâu. Nếu đại-vương [illegible] một chút nữa thì trừ-phi đại-vương chết, chắc là tôi chết, trong hai người không tài nào cùng sống được.

Nói xong cau đôi lông mày, trừng hai con mắt, nét mặt hầm hầm. *Vi-dũng-đạt* vội vàng quay lại, đặt chén trà lên trên bàn, rồi sẽ bảo *Trưởng-hoa* tiểu-thư rằng:

— Tiểu-thư chớ sợ! Tôi đây cũng là nữ-lưu, tôi thử bỏn tiểu-thư đó thôi, sao tiểu-thư lại cứ nhận làm là nam-tử!

(Còn nữa)

(1) Lục-lâm nghĩa là đảng cướp giặc.

Certifié l'insertion
Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN